

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 100/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái

2. Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Ng, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1996 tại xã PU, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKTT: Thôn KR, xã PU, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1976; vợ: Quách Thị H, sinh năm 1996 (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC ngày 20/3/2018 của Trưởng Công an xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng đối với Vũ Văn Ng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo đã nộp phạt ngày 09/4/2018. (Đã được xóa).

+ Tại Quyết định số 93/QĐ-XPVPHC ngày 28/5/2018 của Trưởng Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt

tiền 1.500.000 đồng đối với Vũ Văn Ng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nộp phạt ngày 06/6/2018. (Đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 5 năm 2020 đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Anh Tiêu Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã NT, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn KR, xã PU, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn MK, xã TM, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

+ Anh Lưu Văn Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn MK, xã TM, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

+ Chị Vi Thị N, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn TL, xã CA, huyện YB, tỉnh Yên Bái, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2020, Vũ Văn Ng điều khiển xe mô tô BKS: 22S1 - 039.99 chở bạn là Lưu Văn Đ đi đến quán bia SH ở thôn ĐQ, xã NT, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp Trần Văn T1, Tiêu Văn T2, Vũ Thị N và một số người bạn của T và T đang ngồi uống bia tại quán. Do nhóm của T1 và T2 có quen biết với Đ và N quen biết Ng nên mời Đ và Ng vào uống bia cùng. Trong khi đang ngồi uống bia thì Ng nhiều lần rủ N đi về nhưng N không đi về. Lúc này T1 thấy cả nhóm đang uống bia vui vẻ nhưng Ng lại rủ N đi về nên T1 bực tức đứng dậy dùng tay tát và đâm khoảng 2 - 3 cái vào vùng đầu, lưng Ng thì Đ, N can ngăn nên T1 không đánh Ng nữa. Sau đó, N một mình đi điều khiển xe mô tô của N đi về phòng trọ ở tổ dân phố TC, thị trấn BH, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc thì Ng một mình điều khiển xe mô tô của Ng đi về theo N. Thấy vậy, T2 điều khiển xe mô tô của T2 chở T1 đi theo Ng và N. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T1 và T2 đi đến đoạn ngã 3 đường tỉnh lộ 310 thuộc địa phận tổ dân phố BS, thị trấn BH, huyện BX, thấy Ng và N đang ngồi trên xe mô tô dừng ở giữa đường nói chuyện với nhau thì T1 và T2 dừng xe, cả hai đi đến dùng tay đâm khoảng 3 - 4 cái vào vùng đầu, lưng của Ng khiến xe mô tô của Ng đổ ra đường làm cốp xe bị bung ra. Do bị T1 và T2 đánh và sẵn có 01 con dao (loại dao phay bằng kim loại) dài khoảng 50cm, chuôi dao bằng gỗ để ở trong cốp xe mô tô của Ng nên Ng lấy con dao ra rồi tay phải Ng cầm dao đứng đối diện cách T2 khoảng 70cm ở tư thế hơi cúi người, khoắc dao về phía T2 theo hướng lưỡi dao

chéch chéo từ dưới lên trên, từ trái qua phải thì mũi dao sượt vùng ngực phải và sượt vùng má trái của T2 làm T2 bị thương ở vị trí 1/3 trên ngực phải, vết thương xước da nằm dọc, kích thước (2,5 x 0,1)cm; Vùng má trái 01 vết thương vết thương rách da đứt đoạn, kích thước sấp xỉ (11 x 0,1)cm. Sau đó Ng tiếp tục khoắng dao hướng lưỡi dao từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía T2 thì T2 dơ tay trái lên đỡ và bị dao chém trúng vào bàn tay trái làm T2 bị thương ở: Vùng mặt mu bàn tay trái, vết thương nằm ngang chạy từ khe ngón 01, ngón 02 ra tới mu bàn 03 bàn tay trái trên diện (4 x 0,3)cm và Đứt gân đuôi ngón 02, ngón 03; Mu gốc đốt 01 ngón IV, vết thương rách da nằm ngang, kích thước sấp xỉ (1 x 0,1)cm; Mặt mu đốt 01 ngón V tay trái, vết thương rách da nằm chéo, kích thước sấp xỉ (1 x 0,3)cm; Gan ô mô cái tay trái, vết thương rách da nằm ngang, kích thước (1 x 0,1)cm. Lúc này T2 bỏ chạy sang chiều đường (hướng TK đi ĐL - PY) thì Ng cầm dao đuổi theo, khi T2 chạy được khoảng 4 - 5m thì dừng lại tại vị trí bãi đất trống ven đường và cúi xuống nhặt 01 viên đá ở bãi đất trống, đứng đối diện với Ng định ném Ng nhưng chưa kịp ném thì bị Ng cầm dao ném về phía T2 đang đứng và dao trúng vào vùng mặt trước 1/3 giữa đùi phải, 1/3 giữa mặt trước trong đùi trái và mặt trước ngoài gối trái của T2 để lại các thương tích tại: Mặt trước 1/3 giữa đùi phải 01 vết thương rách da hình vòng cung, cung mở lên trên, kích thước sấp xỉ (5 x 0,5)cm; 1/3 giữa mặt trước trong đùi trái 01 vết thương rách da, kích thước (2,5 x 0,5)cm; Mặt trước ngoài gối trái 02 vết thương rách da nằm ngang, vết 01 kích thước sấp xỉ (2 x 1)cm, vết số 02 cách vết số 01 về phía dưới 3,5cm, kích thước sấp xỉ (3 x 0,5)cm. Bị Ng ném dao trúng thì anh T2 nhặt lấy dao định đuổi đánh lại Ng thì Ng bỏ chạy theo hướng đi Khu công nghiệp BT II - BX. Ngay sau đó, T1 quay lại đưa T2 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực PY, T2 cầm theo dao, trên đường đi cấp cứu T2 vứt bỏ con dao xuống nước ở cầu Đ thuộc địa phận Tổ dân phố MK, thị trấn BH, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc.

Sau khi sự việc xảy ra anh Tiêu Văn T2 đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn BH và Công an huyện BX. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng là con dao Ng sử dụng gây thương tích cho anh T2 nhưng không thu giữ được. Cơ quan điều tra đã triệu tập Ng làm việc, tại cơ quan điều tra Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh T2 và tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 22S1 - 039.99 cùng 01 đăng ký xe mang tên Phạm Thế H ở thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang để phục vụ điều tra.

Kết quả giám định thương tích: Anh Tiêu Văn T2 bị thương tích được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Đa khoa khu vực PY từ ngày 11/5/2020 đến ngày 22/5/2020 thì ra viện. Ngày 21/5/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định số 278, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với

anh Tiêu Văn T2. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 224/TgT ngày 22/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: *Sẹo vết thương phần mềm má trái, xếp: 06%; Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực phải, xếp: 01%; Vết thương phần mềm mặt mu bàn tay trái + Đứt gân duỗi ngón 02, 03 tay trái, xếp: 03%; Vết thương phần mềm mu gốc đốt 01 ngón IV tay trái, xếp: 01%; Vết thương phần mềm mặt mu đốt 01 ngón V tay trái, xếp: 01%; Vết thương phần mềm gan ô mô cái tay trái, xếp: 01%; Vết thương phần mềm mặt trước 1/3 giữa đùi phải, xếp: 02%; Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa đùi phải, xếp: 01%; Vết thương phần mềm 1/3 giữa đùi trái, xếp: 01%; 02 vết thương phần mềm mặt trước ngoài gối trái, mỗi vết xếp: 01% và 01%. Hiện tại nạn nhân đang nằm điều trị khi nào ra viện giám định bổ sung. Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên là do vật sắc gây nên. Thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật và thẩm mỹ. Thương tích đã mô tả trên ít có khả năng gây nên tử vong.*

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

Ngày 15/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định số 347, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung thương tích đối với anh Tiêu Văn T2. Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 276/TgT ngày 29/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: *Sẹo vết thương phần mềm má trái, xếp: 06%; Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực phải, xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt mu bàn tay trái + Đứt gân duỗi ngón 02, 03 tay trái, xếp: 03%; Sẹo vết thương phần mềm mu gốc đốt 01 ngón IV tay trái, xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt mu đốt 01 ngón V tay trái, xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm gan ô mô cái tay trái, xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 giữa đùi phải, xếp: 02%; Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa đùi phải, xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa đùi trái, xếp: 01%; 02 sẹo vết thương phần mềm mặt trước ngoài gối trái, mỗi vết xếp: 01% và 01%. Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.*

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

Cáo trạng số: 97/CT-VKSBX ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Vũ Văn Ng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn Ng về tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134;

điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ng từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27 tháng 5 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Vũ Văn Ng 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám đen bạc, biển kiểm soát: 22S1 - 039.99 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Vũ Văn Ng và anh Tiêu Văn T2 với số tiền bồi thường là 59.930.000đ (*Năm mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó: tiền chi phí điều trị, tiền viện phí là 12.730.000đ; tiền mất thu nhập do không lao động được trong quá trình nằm viện là 7.200.000đ; tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000.000đ. Xác nhận đã bồi thường 12.730.000đ (*Mười hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*), còn lại bị cáo Ng phải bồi thường cho anh Tiêu Văn T2 số tiền 47.200.000đ (*Bốn mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ng thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 59.930.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và anh T2.

Tại phiên tòa bị hại anh Tiêu Văn T2 trình bày và xác nhận toàn bộ sự việc bị cáo Ng gây thương tích cho anh như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên công bố là đúng, anh không bổ sung gì thêm và anh T2 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị T xác nhận toàn bộ số tiền 12.730.000 đồng mà bị cáo Ng tác động nhờ bà bồi thường cho anh T2 là tiền của bà, bà không yêu cầu bị cáo phải cho bà số tiền này.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai: Sự việc bị cáo Ng gây thương tích cho anh T2 như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có mâu thuẫn từ trước trong khi uống bia tại xã NT, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc giữa Vũ Văn Ng và Trần Văn T1, nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2020, tại khu vực ngã 3 đường 310 thuộc địa phận tổ dân phố BS, thị trấn BH, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Văn Ng tiếp tục có hành vi đánh nhau với Trần Văn T1 và Tiêu Văn T2 (là bạn T1). Trong khi đánh nhau Vũ Văn Ng đã có hành vi dùng dao đánh Tiêu Văn T2 bị tổn hại sức khỏe 18%.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 6 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định “Dùng hung khí nguy hiểm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; sau khi sự việc xảy ra Ng tác động nhờ gia đình bồi thường cho anh T2 một phần chi phí điều trị thương tích; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo Vũ Văn Ng lại là người có nhân thân xấu, tuy không có tiền án, tiền sự nhưng đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Cố ý gây thương tích” và “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra mẹ bị cáo Vũ Văn Ng là bà Phạm Thị T dưới sự tác động của bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho anh T2 số tiền viện phí là 12.730.000đ (*Mười hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*), số tiền còn lại 47.200.000đ (*Bốn mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) bị cáo Ng đồng ý bồi thường cho anh T2. Tại phiên toà bị cáo và anh Tiêu Văn T2 đều không có ý kiến gì khác về phần bồi thường và đề nghị Tòa án ghi nhận về việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Xét đây là thỏa thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận. Ngoài ra mẹ bị cáo là bà Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao bằng kim loại cán dao bằng gỗ, có kích thước dài khoảng 50cm, bản rộng nhất khoảng 10cm, Ng đã sử dụng để chém gây thương tích cho anh Tiêu Văn T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám đen bạc, biển kiểm soát: 22S1 - 039.99 cơ quan điều tra đang tạm giữ, quá trình điều tra xác định là xe mô tô của Vũ Văn Ng không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Ng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với Trần Văn T1 và Tiêu Văn T2 có hành vi dùng tay đánh vào vùng đầu và lưng của Ng nhưng không gây thương tích đối với Ng. Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn T1 và Tiêu Văn T2 là phù hợp.

[7] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu án phí 200.000 đồng.

Án phí dân sự trong vụ án hình sự: Buộc bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu 47.200.000đ x 5 % = 2.360.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Ng 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27 tháng 5 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Vũ Văn Ng và anh Tiêu Văn T2 với số tiền bồi thường là 59.930.000đ (*Năm mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó: tiền chi phí điều trị, tiền viện phí là 12.730.000đ; tiền mất thu nhập do không lao động được trong quá trình nằm viện là 7.200.000đ; tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000.000đ. Xác nhận đã bồi thường 12.730.000đ (*Mười hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*), còn lại bị cáo Ng phải bồi thường cho anh Tiêu Văn T2 số tiền 47.200.000đ (*Bốn mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Vũ Văn Ng 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám đen bạc, biển kiểm soát: 22S1 - 039.99 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.360.000đ (*Hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Lan